

Số: **130** /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày **21** tháng **7** năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết thông qua Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Thông báo số 111/TB-HĐND ngày 19/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái nguyên khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2016; Kết luận số 227-KL/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, kỳ họp thứ 2 xem xét thông qua “Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025”, với nội dung chủ yếu như sau:

PHẦN I. SỰ CẦN THIẾT

Qua đánh giá kết quả thực hiện Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020, theo đó nội dung hoạt động khoáng sản đã từng bước được chấn chỉnh, đi vào nền nếp, đến nay, hoạt động khoáng sản trái phép cơ bản đã được ngăn chặn, công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản được giữ vững và ổn định.

Tuy vậy, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số hạn chế, đó là: Vẫn còn tái diễn tình trạng khai thác, vận chuyển khoáng sản (cát sỏi, đất san lấp...) trái phép, chưa được xử lý dứt điểm; một số dự án khai thác khoáng sản còn chậm đi vào hoạt động; việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường của một số đơn vị còn chậm và chưa đầy đủ; còn doanh nghiệp chưa chú trọng đầu tư cho công tác an toàn và bảo hộ lao động, đầu tư công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến gắn với công tác bảo vệ môi trường; chưa thực hiện công tác cải tạo, phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ sau khi kết thúc khai thác theo quy định.

Để khắc phục các hạn chế, tồn tại nêu trên thì việc tiếp tục xây dựng và thực hiện Đề án về tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 là cần thiết và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo, hoàn thiện Đề án Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

giai đoạn 2021-2025. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại phiên họp ngày 15/6/2021, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên xem xét, thông qua Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 để triển khai các bước tiếp theo làm cơ sở tổ chức thực hiện Đề án.

PHẦN II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quản lý thuộc thẩm quyền nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động khoáng sản trái phép ở nhiều nơi đã được ngăn chặn; công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh được giữ vững và ổn định.

Công tác thẩm định hồ sơ, cấp phép hoạt động khoáng sản được thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự theo quy định của pháp luật và chủ trương của Tỉnh ủy, đảm bảo việc khai thác và sử dụng khoáng sản hợp lý, tiết kiệm, đồng thời gắn với bảo vệ môi trường; đảm bảo tính công khai, minh bạch trong cấp phép hoạt động khoáng sản; tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, phát huy tối đa tiềm năng khoáng sản của địa phương, đảm bảo khai thác sử dụng khoáng sản có hiệu quả và tiết kiệm.

Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động khoáng sản từng bước được tăng cường.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số hạn chế, tồn tại

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên khoáng sản đã được tăng cường, xong việc tổ chức thực hiện chưa đa dạng về hình thức, chưa đạt được kết quả như mong muốn.

- Việc đánh giá, dự báo về nhu cầu khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế nên dẫn đến hàng năm thường xuyên phải điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản.

- Vẫn còn xảy ra tình trạng khai thác trái phép cát sỏi, đất làm vật liệu san lấp,... ở một số địa phương, gây thất thoát tài nguyên, thất thu ngân sách và ảnh hưởng xấu đến môi trường cảnh quan, gây mất an ninh trật tự, an toàn lao động.

- Một số đơn vị khai thác khoáng sản chưa chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về khoáng sản; chậm hoàn thành công trình bảo vệ môi trường

theo đúng cam kết; chậm thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính...

- Việc thực hiện cam kết giữa Chủ tịch UBND cấp xã với Chủ tịch UBND cấp huyện trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa nghiêm.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Chính sách, pháp luật về khoáng sản còn có những bất cập, chưa phù hợp với thực tế, thiếu hoặc chậm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể hoặc chậm được bổ sung, sửa đổi gây khó khăn trong công tác quản lý và tổ chức thực hiện.

- Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Chưa có cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ để khai thác, chế biến, sản xuất, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, giảm thiểu tối đa các tác động xấu tới môi trường.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật về khoáng sản của các doanh nghiệp chưa cao, còn mang tính hình thức, đối phó, tính chất vi phạm ngày càng phức tạp cùng với chế tài xử lý vi phạm chưa đủ sức răn đe đã dẫn đến việc còn tồn tại tình trạng những cơ sở sau khi bị xử lý vi phạm vẫn tiếp tục tái phạm.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của các ngành, các cấp đối với hoạt động khoáng sản đã được tăng cường nhưng chưa thường xuyên, chưa thực sự có hiệu quả, nhiều hành vi, vi phạm chưa được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm.

- Việc ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép tại một số địa phương chưa kịp thời, chưa huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc, chưa thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; chưa làm rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về khoáng sản trên địa bàn quản lý.

PHẦN III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản nhằm quản lý khai thác, sử dụng khoáng sản có hiệu quả kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường. Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về khoáng sản, giúp các ngành, các cấp xác định và phối hợp có hiệu quả thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện tốt việc tích hợp các quy hoạch khoáng sản vào quy hoạch tỉnh, đảm bảo 100% các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên;

- 100% mỏ được cấp phép phù hợp với Quy hoạch; việc cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản đúng thẩm quyền và đúng trình tự quy định của pháp luật;

- 100% mỏ phải hoàn thành thẩm định thiết kế khai thác mỏ trước khi đi vào khai thác.

2.2. Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước từ hoạt động khoáng sản

- 100% mỏ thuộc diện phải đấu giá được tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản để lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật;

- 100% mỏ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh được xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả;

- 100% các mỏ khai thác đúng thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt;

- 100% các mỏ hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào khai thác;

- 100% doanh nghiệp phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

2.3. Ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh

- 100% các vụ việc khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép và các hành vi gian lận thương mại khi phát hiện được xử lý đúng quy định của pháp luật;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức, các nhân khai thác khoáng sản và cộng đồng dân cư về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Đề án đề ra 8 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần ưu tiên triển khai, gồm:

1. Kịp thời ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về khoáng sản và các quy định pháp luật liên quan.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy hoạch về tài nguyên khoáng sản.

5. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các hồ sơ, đảm bảo việc tham mưu cấp phép đúng quy định của pháp luật và chủ trương của tỉnh.

6. Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của các hoạt động khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản.

8. Ngăn chặn tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực có trách nhiệm giúp UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; theo dõi báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện, chủ động tham mưu, đề xuất các biện pháp để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, kiểm điểm, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Đề án; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh (trước 31/12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng quản lý và nhiệm vụ được phân công trong Đề án, xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các nội dung của Đề án; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện đề án (through qua Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan thường trực) trước 15/12 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là nội dung Đề án “Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025”, UBND tỉnh báo cáo và đề nghị HĐND tỉnh thảo luận, thông qua (có bản dự thảo Đề án và dự thảo Nghị quyết kèm theo)./.
sm

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

DỰ THẢO

**ĐỀ ÁN
TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Thái Nguyên - 2021

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.....	1
I. SỰ CẦN THIẾT	1
II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN	2
PHẦN II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020..	3
I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC	3
1. Công tác quản lý nhà nước.....	3
2. Đối với hoạt động khoáng sản.....	5
II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.....	7
1. Nhữngh tồn tại, hạn chế	7
2. Nguyên nhân	7
PHẦN 3. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025	9
I. MỤC TIÊU.....	9
1. Mục tiêu tổng quát.....	9
2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025	9
II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.....	10
1. Kịp thời ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản	10
2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về khoáng sản và các quy định pháp luật liên quan	10
3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính	11
4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy hoạch về tài nguyên khoáng sản	11
5. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các hồ sơ, đảm bảo việc tham mưu cấp phép đúng quy định của pháp luật và chủ trương của tỉnh.....	12
6. Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của các hoạt động khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường	12
7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản.....	13

8. Ngăn chặn tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.....	14
9. Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.....	15
III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ.....	15
PHẦN 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	25
PHỤ LỤC	

PHẦN I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Tỉnh Thái Nguyên có nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng với trên 200 điểm mỏ, gồm nhiều loại khoáng sản như: vonfram, than, sắt, titan, thiếc, chì kẽm, vàng, đá vôi,... Đặc biệt, một số loại khoáng sản có trữ lượng lớn như vonfram đa kim trữ lượng khoảng 110 triệu tấn, lớn thứ hai thế giới, tập trung chủ yếu tại Núi Pháo (huyện Đại Từ); than trữ lượng khoảng 90 triệu tấn, lớn thứ hai của cả nước tập trung chủ yếu tại Làng Cảm, Núi Hồng (huyện Đại Từ), Phấn Mễ (huyện Phú Lương), Khánh Hòa (thành phố Thái Nguyên); quặng sắt trữ lượng khoảng 50 triệu tấn tập trung chủ yếu tại Trại Cau (huyện Đồng Hỷ)... cùng nhiều loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng. Đây là điều kiện, cơ hội tốt để tỉnh Thái Nguyên đã và đang phát triển các ngành công nghiệp luyện kim và khai khoáng.

Để khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên, phát huy lợi thế về tài nguyên khoáng sản của tỉnh, đồng thời đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường, trong giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã ban hành "*Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020*".

Sau 5 năm thực hiện, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản đã được tăng cường; hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản đã từng bước được chấn chỉnh, dần đi vào nề nếp, khai thác khoáng sản đã gắn với bảo vệ môi trường, công tác đấu giá quyền thăm dò và khai thác khoáng sản được đẩy mạnh và thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự quy định, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hoạt động khoáng sản trái phép cơ bản đã được ngăn chặn, công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản được giữ vững và ổn định

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Vẫn còn tái diễn tình trạng khai thác khoáng sản (cát sỏi, đất san lấp...) trái phép, chưa được xử lý dứt điểm; một số dự án khai thác khoáng sản còn chậm đi vào hoạt động; việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường của một số đơn vị còn chậm và chưa đầy đủ...

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục các hạn chế, tồn tại nêu trên, trong thời gian tới công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản phải tiếp tục được quan tâm nhiều hơn nữa với sự vào cuộc của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị, vì vậy, việc ban hành Đề án "*Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025*" là cần thiết.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;
- Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;
- Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;
- Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 22/12/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030;
- Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX; Chương trình toàn khóa của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025 định hướng đến 2030;
- Thực trạng công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

PHẦN II
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH,
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong giai đoạn 2016-2020, để tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, UBND tỉnh tiếp tục ban hành Đề án “Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2017-2020”, trong đó mục tiêu tổng quát về công tác quản lý nhà nước tài nguyên khoáng sản là: Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản nhằm quản lý khai thác và sử dụng hợp lý, có hiệu quả tài nguyên khoáng sản, đẩy mạnh kinh tế hóa và nâng cao hiệu quả kinh tế xã hội trong lĩnh vực khai thác khoáng sản; phối hợp quản lý đồng bộ, huy động các cấp, các ngành, các cơ quan đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội xác định và thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn toàn tỉnh. Theo đó, nội dung Đề án đã chỉ rõ nhiệm vụ cụ thể và phân công trách nhiệm thực hiện đến các cấp, các ngành. Kết quả như sau:

1. Công tác quản lý nhà nước

Trong thời gian qua (2016-2020), công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, đã có những chuyển biến tích cực, các hoạt động khoáng sản về cơ bản đã từng bước được chấn chỉnh, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quản lý thuộc thẩm quyền. Trên cơ sở các quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản quy định, hướng dẫn liên quan, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực thi các chính sách, pháp luật nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, như: Đề án tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017-2020; Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp trong quản lý, bảo vệ khoáng sản tại các khu vực giáp ranh giữa tỉnh Thái Nguyên với các tỉnh: Tuyên Quang, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Bắc Giang, Vĩnh Phúc và thành phố

Hà Nội; Chỉ thị về tăng cường quản lý các hoạt động khai thác, tập kết, mua bán, vận chuyển cát sỏi trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh và Ban chỉ đạo quản lý khoáng sản tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, đặc biệt trong việc kiểm tra, xử lý, ngăn chặn các hoạt động khoáng sản trái phép; chỉ đạo các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật trong khai thác khoáng sản và các quy định pháp luật khác có liên quan. Đến nay, các hoạt động khoáng sản trái phép ở nhiều nơi đã được ngăn chặn; công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh được giữ vững và ổn định.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị triển khai, các lớp tập huấn để tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về khoáng sản đến UBND các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản. Trong đó đặc biệt chú trọng các huyện có điểm nóng về hoạt động khoáng sản trái phép như: Đồng Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên, Sông Công,... Trong các lớp tập huấn đã cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật có liên quan và giải đáp các vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản đến các đối tượng. Thông qua chuyên mục Tài nguyên và Môi trường của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, trang Website của Sở Tài nguyên và Môi trường và thường xuyên tổ chức giao lưu trực tuyến giữa Sở với các tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Ngoài ra, UBND cấp huyện đã tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật về khoáng sản đến mọi đối tượng trên địa bàn.

- Công tác lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản được đẩy mạnh. Thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, theo thẩm quyền UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan lập, trình phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn năm 2025 tại Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 18/6/2015; Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (*trừ khoáng sản vật liệu xây dựng*) tại Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 làm căn cứ cho công tác quản lý cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản. Các Quy hoạch đã đánh giá được hiện trạng nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, xác định được nhu cầu trữ lượng khoáng sản cần thăm dò, khai thác gắn với sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn tài nguyên khoáng sản.

- Công tác thẩm định hồ sơ, cấp phép hoạt động khoáng sản được thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự theo quy định của pháp luật và chủ trương của Tỉnh ủy, đảm bảo việc khai thác và sử dụng khoáng sản hợp lý, tiết kiệm, đồng thời

gắn với bảo vệ môi trường. Việc cấp phép hoạt động khoáng sản được thực hiện thông qua hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản được chú trọng thực hiện. Thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã đảm bảo tính công khai, minh bạch trong cấp phép hoạt động khoáng sản; tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước (*tăng từ 15-30% giá trị so với khu vực không đấu giá*), phát huy tối đa tiềm năng khoáng sản của địa phương, đảm bảo khai thác sử dụng khoáng sản có hiệu quả và tiết kiệm hơn.¹

- Công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được thực hiện chặt chẽ đúng quy định pháp luật. Đến nay, UBND tỉnh ban hành 173 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền với tổng số tiền là 1.421,971 tỷ đồng.²

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát từng bước được tăng cường: Các ngành chức năng ở tỉnh và UBND cấp huyện theo chức năng quản lý và nhiệm vụ được phân công trong Đề án đã chủ động nắm tình hình, tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm soát. Qua đó đã phát hiện và xử lý các vi phạm, đồng thời đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp thực đúng các chế độ chính sách và quy định của pháp luật trong hoạt động khoáng sản.

- Việc ký cam kết trong thực hiện công tác quản lý khoáng sản giữa Chủ tịch UBND các cấp đã nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền. UBND cấp huyện, cấp xã đã có nhiều cố gắng thực hiện các biện pháp để tăng cường công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn quản lý. Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, mặt trận tổ quốc đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân địa phương chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản. Qua đó, các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ở nhiều nơi đã được phát hiện, ngăn chặn và giải quyết kịp thời.

2. Đối với hoạt động khoáng sản

Trong giai đoạn 2016-2020, trên địa bàn tỉnh có:

- 30 Giấy phép thăm dò khoáng sản được cấp, trong đó: Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp 03 giấy phép và UBND tỉnh cấp 27 giấy phép;

¹ Tính đến 31/12/2020, Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức đấu giá thành công 33 phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản. Kết quả đã có 25 đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của 33 điểm mỏ, gồm: 31 điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và 02 điểm mỏ khoáng sản kim loại. Tổng số tiền thu được thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản của 33 mỏ dự kiến trên 65 tỷ đồng (trong đó 21 mỏ đã cấp phép khai thác số tiền nộp ngân sách nhà nước trên 49,6 tỷ đồng).

² Trong đó số tiền phải nộp năm 2016 là 61,370 tỷ đồng; năm 2017 là 60,871 tỷ đồng; năm 2018 là 62,854 tỷ đồng; năm 2019 là 71,429 tỷ đồng và năm 2020 là 62,237 tỷ đồng. Ngoài ra, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đã tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của 19 mỏ (do Bộ, ngành Trung ương cấp Giấy phép) trong giai đoạn 2016-2020 là 834,2 tỷ đồng. Số tiền trên được trích 30% cho ngân sách của tỉnh.

- 37 Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trong đó: Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt 01 quyết định và UBND tỉnh phê duyệt 36 quyết định;

- 50 Giấy phép khai thác khoáng sản, trong đó: Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp 06 giấy phép và UBND tỉnh cấp 44 giấy phép.

Tính đến ngày 31/12/2020, trên địa bàn tỉnh có: 142 Giấy phép khai thác khoáng sản đang còn hiệu lực (trong đó: 23 Giấy phép do các Bộ, ngành Trung ương cấp, 119 Giấy phép do UBND tỉnh cấp), gồm: 42 mỏ khoáng sản kim loại, 11 mỏ than, 03 mỏ khoáng chất công nghiệp, 05 mỏ khoáng sản làm nguyên liệu xi măng, 81 mỏ vật liệu xây dựng thông thường.

Về cơ bản, các doanh nghiệp được cấp phép hoạt động khoáng sản đã chấp hành tốt các quy định của Luật Khoáng sản và các pháp luật có liên quan; thực hiện đúng các nội dung của giấy phép, tuân thủ quy trình, quy phạm an toàn lao động, thiết kế mỏ và các biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường. Một số đơn vị đã đầu tư thiết bị, máy móc, sử dụng công nghệ khai thác, chế biến tiên tiến, làm tăng giá trị của một số khoáng sản, như: quặng wolfram - đa kim, quặng sắt, titan, chì - kẽm, than, đá vôi... Các hoạt động khai thác khoáng sản đã đáp ứng được nguồn nguyên liệu cho các cơ sở chế biến và sử dụng khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế.³

Trong giai đoạn 2016-2020, các đơn vị hoạt động khoáng sản đã nộp ngân sách nhà nước với tổng số tiền trên 6.346,07 tỷ đồng⁴, tăng 236% so với giai đoạn 2011-2015 (trên 1.887,3 tỷ đồng). Ngoài việc nộp ngân sách nhà nước, nhiều doanh nghiệp đã thực hiện tốt chính sách bảo hộ quyền lợi của nhân dân nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến thông qua việc tuyển dụng lao động tại địa phương, hỗ trợ địa phương xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng,... Tính đến hết năm 2020, các đơn vị hoạt động khoáng sản trên địa bàn đã sử dụng trên 6.120 lao động tại địa phương nơi có hoạt động khoáng sản; đóng góp, hỗ trợ địa phương nâng cấp, sửa chữa, xây dựng cơ sở hạ tầng (đường giao thông, trạm điện, nhà văn hoá, nhà tình nghĩa, trường học,...).

³ Cung cấp: Quặng sắt cho các nhà máy luyện gang thép với công suất trên 350 nghìn tấn/năm; quặng chì kẽm cho các nhà máy sản xuất kẽm kim loại với tổng công suất 20 nghìn tấn/năm; than cho các nhà máy nhiệt điện với công suất trên 220 MW; quặng titan cho các nhà máy luyện xi titan với tổng công suất khoảng 100 nghìn tấn/năm; đá vôi và đá sét xi măng cho các nhà máy xi măng với tổng công suất khoảng trên 3,0 triệu tấn/năm; các khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ cho xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình dân dụng...

⁴ Trong đó năm 2016 là 848,157 tỷ đồng; năm 2017 là 1.261,039 tỷ đồng; năm 2018 là 1.349,005 tỷ đồng; năm 2019 là 1.600,240 tỷ đồng; năm 2020 là 1.287.629 tỷ đồng.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên khoáng sản đã được tăng cường, xong việc tổ chức thực hiện chưa đa dạng về hình thức, chưa đạt được kết quả như mong muốn.

- Việc đánh giá, dự báo về nhu cầu khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế nên dẫn đến hàng năm thường xuyên phải điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản.

- Vẫn còn xảy ra tình trạng khai thác trái phép cát sỏi, đất làm vật liệu san lấp,... ở một số địa phương, như: Cát sỏi trên sông Công, sông Cầu, các suối nhánh ở Phú Bình, Phổ Yên; đất làm vật liệu san lấp ở Đồng Hỷ, Phú Bình, Phổ Yên, Sông Công;... gây thất thoát tài nguyên, thất thu ngân sách và ảnh hưởng xấu đến môi trường cảnh quan, gây mất an ninh trật tự, an toàn lao động.

- Một số đơn vị khai thác khoáng sản chưa chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về khoáng sản, như: Khai thác mỏ không đúng thiết kế; chậm đưa mỏ và hoạt động khai thác theo đúng tiến độ; chậm hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo đúng cam kết; chậm thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính; chưa làm tốt công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản, còn để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trong khu vực được giao quản lý; chậm hoàn thành việc cấp lại giấy phép khai thác (như: Mỏ sắt Trại Cau, mỏ than Làng Cẩm, Phấn Mẽ).

- Việc thực hiện cam kết giữa Chủ tịch UBND cấp xã với Chủ tịch UBND cấp huyện trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa nghiêm.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Chính sách, pháp luật về khoáng sản còn có những bất cập, chưa phù hợp với thực tế, thiếu hoặc chậm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể hoặc chậm được sửa đổi, bổ sung gây khó khăn trong công tác quản lý và tổ chức thực hiện, như: Thiếu các chế tài, cơ chế chính sách hoặc chế tài xử lý vi phạm chưa phù hợp với hành vi, đối tượng hoặc chưa đủ mạnh, chưa đủ sức răn đe; quy định về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn chưa phù hợp với thực tế; các chính sách quy định hiện hành về hướng dẫn sử dụng phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản chưa cụ thể, rõ ràng.

- Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến kinh tế thế giới. Chưa có cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ để khai thác, chế biến, sản xuất, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, giám thiêu tối đa các tác động xấu tới môi trường.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật về khoáng sản của các doanh nghiệp chưa cao, còn mang tính hình thức, đối phó, tính chất vi phạm ngày càng phức tạp cùng với chế tài xử lý vi phạm chưa đủ sức răn đe đã dẫn đến việc còn tồn tại tình trạng những cơ sở sau khi bị xử lý vi phạm vẫn tiếp tục tái phạm.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của các ngành, các cấp đối với hoạt động khoáng sản đã được tăng cường nhưng chưa thường xuyên, chưa thực sự có hiệu quả, nhiều hành vi, vi phạm chưa được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm.

- Lực lượng cán bộ mặc dù đã được tăng cường song năng lực tham mưu còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu quản lý. Ở cấp huyện, cấp xã cán bộ còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc.

- Việc phát hiện và báo cáo thông tin của UBND cấp xã, cấp huyện còn chưa kịp thời. Sự phối hợp giữa UBND cấp xã với UBND cấp huyện chưa thực sự chặt chẽ, đồng bộ trong công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác từ khâu phát hiện, báo cáo thông tin đến tổ chức kiểm tra, giải tỏa, xử lý vi phạm.

- Việc ngăn chặn, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép của UBND cấp xã, UBND cấp huyện chưa kịp thời, chưa huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc, chưa thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; chưa làm rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về khoáng sản trên địa bàn quản lý.

PHẦN III
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG
CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản nhằm quản lý khai thác, sử dụng khoáng sản có hiệu quả kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường. Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về khoáng sản, giúp các ngành, các cấp xác định và phối hợp có hiệu quả thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện tốt việc tích hợp các quy hoạch khoáng sản vào quy hoạch tỉnh, đảm bảo 100% các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên;
- 100% mỏ được cấp phép phù hợp với Quy hoạch; việc cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản đúng thẩm quyền và đúng trình tự quy định của pháp luật;
- 100% mỏ phải hoàn thành thẩm định thiết kế khai thác mỏ trước khi đi vào khai thác.

2.2. Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước từ hoạt động khoáng sản

- 100% mỏ thuộc diện phải đấu giá được tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản để lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật;
- 100% mỏ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh được xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả;
- 100% các mỏ khai thác đúng thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt;
- 100% các mỏ hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào khai thác;
- 100% doanh nghiệp phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

2.3. Ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh

- 100% các vụ việc khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép và các hành vi gian lận thương mại khi phát hiện được xử lý đúng quy định của pháp luật;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức, các nhân khai thác khoáng sản và cộng đồng dân cư về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kịp thời ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản

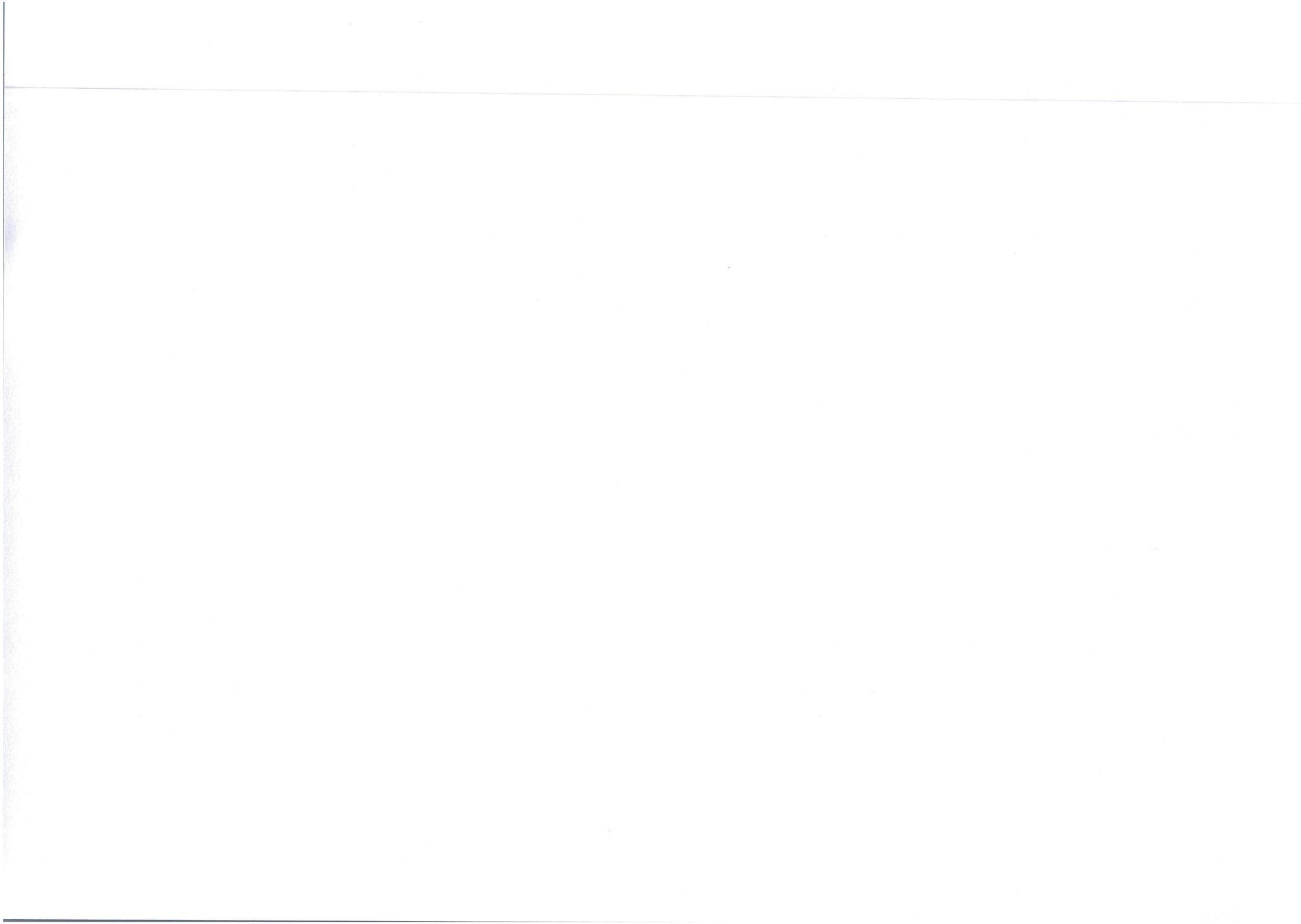
Tiến hành rà soát, kịp thời xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng cải cách hành chính, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về khoáng sản và tình hình thực tế của tỉnh. Rà soát những quy định bất cập, chưa phù hợp với thực tế, gây khó khăn trong công tác quản lý, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về khoáng sản và các quy định pháp luật liên quan

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, quy định về khoáng sản đến mọi tầng lớp với nhiều hình thức và phương pháp phù hợp để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành và ý thức chấp hành pháp luật về khoáng sản của các tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý khoáng sản, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản cho cán bộ, công chức thuộc UBND cấp huyện, cấp xã và các lực lượng chuyên ngành để nâng cao kiến thức và ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản tại địa phương; qua đó thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị các cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản. Đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách, quy định về quản lý khoáng sản trên Chuyên mục Tài nguyên và Môi trường của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Thái Nguyên.



- Kịp thời hướng dẫn các chủ đầu tư sau khi được cấp giấy phép khai thác khoáng sản thực hiện tốt các quy định pháp luật để sớm đưa mỏ vào hoạt động; lập và thẩm định thiết kế khai thác mỏ, bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ; xây dựng cơ bản mỏ,...

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính lĩnh vực khoáng sản, đảm bảo rút ngắn thời gian thực hiện, đơn giản hóa quy trình, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính theo quy định

- Tiếp tục xây dựng, ban hành và chuẩn hóa quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính về khoáng sản theo hướng điện tử hóa, cập nhật quy trình điện tử cho các thủ tục hành chính để vận hành trên Hệ thống một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh và quốc gia.

- Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý; đồng thời thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành về địa chất khoáng sản phục vụ các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành và xây dựng Chính quyền điện tử, Chính phủ điện tử.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn quy trình thực hiện TTHC về khoáng sản và các thủ tục liên quan khi cấp phép đầu tư cho doanh nghiệp; công bố công khai quy trình hướng dẫn tổng thể thủ tục hành chính cấp phép hoạt động khoáng sản trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Định kỳ tổ chức các hội nghị đối thoại để giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trong việc thực thi các quy định của pháp luật về khoáng sản.

4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy hoạch về tài nguyên khoáng sản

- Rà soát, xác định được nhu cầu khoáng sản điều chỉnh, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên làm căn cứ cho công tác quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định. Nâng cao chất lượng các nội dung quy hoạch về khoáng sản, đảm bảo phù hợp với quy hoạch về khoáng sản của cả nước.

- Thực hiện việc thẩm định hồ sơ cấp phép về khoáng sản đảm bảo chặt chẽ, đúng trình tự, đúng quy hoạch đã được phê duyệt, nhất là trong cấp phép hoạt động khoáng sản nên gắn khai thác với chế biến, sử dụng khoáng sản để làm ra sản phẩm kim loại, hợp kim hoặc các sản phẩm khác có giá trị và hiệu quả kinh tế - xã hội.

- Công bố công khai các Quy hoạch về thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh; các khu vực thuộc diện dự trữ tài nguyên

khoáng sản quốc gia; các khu vực cấm và tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đã được phê duyệt.

- Đăng tải công khai các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên trang Wesite của UBND tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ, đảm bảo việc tham mưu cấp phép đúng quy định của pháp luật và chủ trương của tỉnh

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản ngay từ khâu tiếp nhận hồ sơ, thành lập hội đồng thẩm định (hội đồng phải có đủ năng lực chuyên môn, nghề nghiệp) đến khâu tổ chức thẩm định. Đặc biệt là xem xét tính phù hợp, minh bạch trong đầu tư; hiệu quả, khả thi về kinh tế, công nghệ sản xuất, công nghệ khai thác mỏ; năng lực của chủ dự án về tài chính, về kinh nghiệm đầu tư đối với lĩnh vực dự án; điều kiện thực tế địa bàn triển khai dự án; các biện pháp bảo vệ môi trường của dự án; ý thức chấp hành pháp luật về khoáng sản của chủ dự án.

6. Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của các hoạt động khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường

- Yêu cầu, bắt buộc các tổ chức, cá nhân thực hiện khai thác khoáng sản đúng thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt. Thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn, như: Nộp đầy đủ phí bảo vệ môi trường theo sản lượng khai thác, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản, kiểm soát ô nhiễm định kỳ và thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết. Thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

- Sử dụng nguồn tài nguyên khoáng sản hợp lý, tiết kiệm, đảm bảo tính bền vững, lâu dài, giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực của hoạt động khoáng sản tới môi trường thiên nhiên và môi trường xã hội. Khuyến khích các tổ chức cá nhân đổi mới công nghệ, áp dụng công nghệ tiến tiến trong khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản để tiết kiệm tài nguyên, tăng giá trị của khoáng sản, giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực tới môi trường. Xây dựng chính sách miễn giảm thuế, tiền sử dụng đất, ưu đãi vốn tín dụng,... cho các tổ chức, cá nhân đổi mới công nghệ trong khai thác chế biến khoáng sản.

- Đẩy mạnh công tác thăm dò mở rộng mỏ, điều tra cơ bản về địa chất khoáng sản: Khuyến khích các doanh nghiệp đã được cấp mỏ đầu tư thăm dò mở rộng (các khu vực xung quanh và xuống sâu) để định hướng cho công tác đầu tư khai thác lâu dài để cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy trên địa bàn tỉnh. Thực hiện thu hút các nguồn vốn của các doanh nghiệp vào công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, tìm kiếm, phát hiện mỏ mới ở độ sâu nhằm đánh giá đầy đủ, toàn diện tiềm năng khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản (theo kế hoạch đấu giá hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt) bằng các hình thức: Đấu giá bằng bô phiếu trực tiếp, gián tiếp, trực tuyến,...

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trong “Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước, chống thất thu thuế trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản và đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”; trong đó tập trung tăng cường công tác quản lý sản lượng khai thác, chống thất thu thuế, tăng thu cho ngân sách nhà nước từ hoạt động khoáng sản.

- Bảo hộ quyền lợi của nhân dân nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến khoáng sản:

+ Các tổ chức, cá nhân khai thác, khoáng sản phải có kế hoạch, phương án hỗ trợ kinh phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác;

+ Kết hợp khai thác với xây dựng hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ, phục hồi môi trường theo dự án đầu tư khai thác khoáng sản; ưu tiên sử dụng lao động người địa phương, cùng với chính quyền địa phương bảo đảm việc chuyển đổi nghề nghiệp cho người dân có đất bị thu hồi để khai thác khoáng sản. Trong đó đặc biệt chú trọng đến các địa phương và người dân ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn;

+ Thực hiện việc điều tiết khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo pháp luật về ngân sách nhà nước.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản

- Chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành tập trung vào nội dung: công tác quản lý nhà nước về khoáng sản của các sở, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã, đặc biệt là trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và việc thực hiện ký cam kết; việc chấp hành các chỉ định của Giấy phép khai thác và các quy định của pháp luật về khoáng sản của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản; giải quyết kịp thời các đơn thư, khiếu nại, tố cáo về tài nguyên khoáng sản; tăng cường kiểm tra việc chấp hành tuân thủ thiết kế mỏ, công suất khai thác và việc chấp hành các nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

- Thực hiện công tác hậu kiểm đối với các tổ chức, cá nhân sau cấp giấy phép khai thác khoáng sản. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

8. Ngăn chặn tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh

- Kiện toàn Ban chỉ đạo quản lý khoáng sản của tỉnh và các huyện có nhiều khoáng sản (gọi chung là Ban chỉ đạo); sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, phân công trách nhiệm đến từng thành viên Ban chỉ đạo; xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban chỉ đạo. Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo là Sở Tài nguyên và Môi trường. Tại các huyện, thành phố, thị xã có ít khoáng sản thành lập (hoặc kiện toàn) Tổ công tác liên ngành quản lý khoáng sản.

- Thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại các khu vực giáp ranh giữa tỉnh Thái Nguyên với các tỉnh: Tuyên Quang, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Bắc Giang, Vĩnh Phúc và thành phố Hà Nội.

- Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp trong Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 06/8/2018. Hàng năm, UBND các cấp có kế hoạch bố trí đủ kinh phí đảm bảo cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, trong đó có hoạt động của Ban chỉ đạo, Đội kiểm tra liên ngành, Tổ công tác các cấp.

- Tăng cường hoạt động của Đội kiểm tra, kiểm soát liên ngành về khoáng sản của tỉnh, cấp huyện: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra liên ngành. Tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất các khu vực thường để xảy ra khai thác trái phép (đặc biệt là các hoạt động khai thác đất san lấp xảy ra khai thác trái phép); qua kết quả kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong việc quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác: UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; thực hiện các biện pháp để phát hiện, xử lý, ngăn chặn ngay các hoạt động khoáng sản, trái phép từ khi mới xảy ra; trực xuất ra khỏi địa bàn các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép không phải là người địa phương; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực có khoáng sản.

- Thành lập Đội kiểm tra liên ngành về khoáng sản ở các xã có nhiều khoáng sản; xây dựng quy chế làm việc, xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên. Khi có các hoạt động khoáng sản, trái phép cần huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân không tham gia khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo, cung cấp thông tin: Khi xảy ra các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, UBND cấp xã chủ động, kịp thời tổ chức

ngăn chặn, giải toả và báo cáo UBND cấp huyện; UBND cấp huyện báo cáo Ban chỉ đạo quản lý khoáng sản tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo).

- Xử lý nghiêm các vi phạm của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu nếu để xảy ra tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép.

- Tổ chức thực hiện việc ký cam kết về trách nhiệm trong công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn giữa Chủ tịch UBND cấp huyện với Chủ tịch UBND tỉnh; giữa Chủ tịch UBND cấp xã với Chủ tịch UBND cấp huyện; giữa Trưởng xóm với Chủ tịch UBND cấp xã. Định kỳ hàng năm tổ chức tổng kết để kiểm điểm trách nhiệm theo các nội dung đã ký kết.

9. Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc triển khai thực hiện Đề án; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Đề án của các ngành, các cấp (trước ngày 25/12 hàng năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh; kiến nghị UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung các giải pháp cụ thể để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; tham mưu tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, quản lý trong lĩnh vực khoáng sản; khoanh định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực cấm hoạt động khai thác, khu vực tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; kiện toàn Ban chỉ đạo quản lý tài nguyên khoáng sản, Hội đồng đánh giá khoáng sản; tổ chức thẩm định, phê duyệt trữ lượng, công nhận tài nguyên khoáng sản thuộc thẩm quyền; xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mà tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản phải nộp cho Nhà nước; quyết định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; phê duyệt Kế hoạch đấu giá và tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn theo quy định; Quyết định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, xử

lý các vi phạm trong hoạt động khoáng sản và công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản ở các địa phương trong tỉnh; tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định, công bố các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đối với các khu vực đáp ứng tiêu chí theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý theo quy định đối với hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân, nhất là đối với hành vi thực hiện không đúng nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản. Tham mưu cho UBND tỉnh cương quyết đình chỉ hoặc thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản đối với những khu vực khai thác không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, chây Ý không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ trong khai thác khoáng sản theo quy định; đôn đốc các doanh nghiệp khai thác khoáng sản khẩn trương thực hiện đóng cửa mỏ đối với các giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hiệu lực. Phối hợp đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, nhất là đối với hoạt động khai thác cát, sỏi, đất san lấp.

- Chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành khoáng sản tỉnh đẩy mạnh việc kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra chấp hành pháp luật về khoáng sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về khoáng sản, môi trường, đất đai liên quan đến hoạt động khoáng sản, các trường hợp lợi dụng san gạt mặt bằng, nạo vét khơi thông dòng chảy để khai thác khoáng sản trái phép.

- Xác định ranh giới, cắm mốc giới tại thực địa khu vực khai thác khoáng sản; công bố các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản để nhân dân được biết và quản lý, giám sát.

- Thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về địa chất khoáng sản, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, đáp ứng yêu cầu các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành và xây dựng Chính quyền điện tử, Chính phủ điện tử.

- Thực hiện các quy định pháp luật theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Sở Công Thương

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng) theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh trong rà soát quy hoạch khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường) trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt để xây dựng Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh thuộc nội dung Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Nâng cao chất lượng thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ, thiết kế mỏ (trừ mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường). Kiên quyết đình chỉ đối với những mỏ khai thác không đúng thiết kế mỏ, những mỏ chưa có thiết kế mỏ theo quy định; đình chỉ việc nổ mìn, thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với những mỏ khoáng sản không đảm bảo an toàn theo quy định. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành khai thác đúng thiết kế mỏ (trừ mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng) đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện thiết kế mỏ, quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản. Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan kiểm tra, xử lý theo quy định đối với các cơ sở chế biến sử dụng khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp; các cơ sở chế biến khoáng sản có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện xuất khẩu khoáng sản (có nguồn gốc tại các mỏ thuộc địa bàn tỉnh Thái Nguyên) được Bộ Công Thương cấp phép; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất số liệu xuất khẩu khoáng sản theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh: Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thẩm định trữ lượng, công nhận tài nguyên khoáng sản thuộc thẩm quyền; xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mà tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản phải nộp cho Nhà nước; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản; kiểm tra các hoạt động khoáng sản và công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản ở các địa phương trong tỉnh.

3. Sở Xây dựng

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh trong rà soát quy hoạch khoáng sản (đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng) trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt để xây dựng Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh thuộc nội dung Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý việc khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng và nguyên liệu sản xuất xi măng theo thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt; đảm bảo việc khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng phải gắn liền với bảo vệ môi trường, cảnh quan và an toàn lao động. Nâng cao chất lượng thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ, thiết kế mỏ (đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng). Thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành khai thác đúng thiết kế mỏ (đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng) đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện kiểm tra, rà soát đối với các nhà máy gạch tuynel đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Kiên quyết xử lý, đình chỉ hoạt động đối với các nhà máy gạch tuynel chưa được cấp phép mỏ sét gạch ngói hoặc chưa có nguồn nguyên liệu sét gạch ngói hợp pháp; không bồi sung quy hoạch đối với các nhà máy gạch khi chưa có nguồn nguyên liệu sét gạch ngói hợp pháp theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tham mưu cho UBND tỉnh: Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thẩm định trữ lượng, công nhận tài nguyên khoáng sản thuộc thẩm quyền; xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mà tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản phải nộp cho Nhà nước; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản; kiểm tra các hoạt động khoáng sản và công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản ở các địa phương trong tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan trong việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thẩm định, trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư

dự án có liên quan đến hoạt động khoáng sản cho các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định /chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án có vi phạm pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản hoặc không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính trong khai thác khoáng sản theo quy định. Không tham mưu chấp thuận đầu tư các dự án không phù hợp quy hoạch, công nghệ lạc hậu có nguy cơ ô nhiễm cao hoặc không đảm bảo khoáng cách an toàn môi trường.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoáng sản, trong đó có việc chấp hành về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, các nghĩa vụ tài chính khác. Đảm bảo cân đối kinh phí theo quy định đối với công tác quản lý tài nguyên khoáng sản và các nhiệm vụ theo Đề án.

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh bảng giá tối thiểu tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh cho phù hợp.

- Hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp huyện trong việc quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đúng mục đích, có hiệu quả để phục hồi môi trường, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, tu bổ hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng tại địa phương nơi bị ảnh hưởng trực tiếp do hoạt động khoáng sản gây ra.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra xử lý các hoạt động khoáng sản vi phạm đất canh tác nông nghiệp, đất lâm nghiệp, các công trình thuỷ lợi, đê, kè, cầu, cống; vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản và các vi phạm khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

7. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, chính quyền địa phương tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật của Bộ luật Lao động, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật Bảo hiểm xã hội... Kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động và thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

8. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trong việc xác định phạm vi, quy mô, ranh giới các khu vực thuộc phạm vi bảo vệ an toàn tuyến luồng, các công trình trên sông thuộc thẩm quyền quản lý; phê duyệt, thanh tra, kiểm tra các dự án nạo vét, khơi thông luồng đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền; kiên quyết đình chỉ các dự án lợi dụng việc nạo vét khai thông dòng chảy để khai thác cát sỏi trái phép, thi công không đúng chuẩn tắc thiết kế và thời gian quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý các tổ chức, cá nhân, chủ phương tiện khai thác, vận chuyển khoáng sản vi phạm các quy định về an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất các đề tài, dự án nghiên cứu và chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến trong khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản. Tổ chức thẩm định hoặc tham gia ý kiến về công nghệ đối với dự án đầu tư có sử dụng công nghệ trong khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản theo quy định.

10. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có chứa quy phạm pháp luật về khoáng sản do HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện ban hành để tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế cho phù hợp; hướng dẫn, chỉ đạo việc xây dựng tủ sách pháp luật của UBND cấp huyện và cấp xã có nội dung tài liệu văn bản pháp luật về khoáng sản.

- Phối hợp trong việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

11. Công an tỉnh

- Chủ trì trong việc điều tra, triệt phá các đường dây, tổ chức, cá nhân khai thác, thu mua, vận chuyển, buôn bán trái phép khoáng sản. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giải tỏa, ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép khoáng sản. Chỉ đạo công an các địa phương phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng liên quan ngăn chặn hiệu quả và xử lý nghiêm theo quy định đối với các hành vi vi phạm về khai thác khoáng sản, gây ô nhiễm môi trường; vận chuyển, tập kết, kinh doanh và sử dụng khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp, đặc biệt là đối với đất san lấp, cát, sỏi lòng sông, than, titan,...; các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, xuất, nhập khẩu trái phép khoáng sản.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng nắm tình hình, trao đổi thông tin, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm đối với các hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ trái phép khoáng sản. Kịp thời xác minh, điều tra, xử lý nghiêm các vụ việc trốn thuế đối với hoạt động khai thác, vận chuyển tài nguyên khoáng sản có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự do cơ quan Thuế và các cơ quan có liên quan đề nghị giải quyết; kịp thời chuyển hồ sơ, vụ việc qua điều tra, xác minh có sai phạm về thuế nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự để cơ quan Thuế xử lý truy thu và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND cấp huyện trong việc trao đổi thông tin, xác minh, xử lý kịp thời các trường hợp trốn thuế, gian lận thuế; hỗ trợ quá trình điều tra, xác minh để thu hồi thuế đối với doanh nghiệp kinh doanh cố tình nợ tiền thuế, phí, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; xử lý nghiêm các hành vi mua bán hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa khoáng sản khai thác trái phép.

12. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành trong việc lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh; Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

13. Cục Thuế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành, các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá việc chấp hành các nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân đã được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; đôn đốc xử lý nợ đọng tiền thuế, phí, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, các nghĩa vụ tài chính khác của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

- Chủ trì rà soát, kiểm tra tính đầy đủ, đúng thủ tục của hồ sơ khai thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế để khoáng sản khi kê khai nộp thuế đảm bảo có nguồn gốc hợp pháp (được cấp Giấy phép khai thác hoặc được cấp có thẩm quyền cho phép khai thác); xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ kê khai và nộp thuế, phí, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các hành vi gian lận, trốn tránh nghĩa vụ thuế, phí trong hoạt động khai thác khoáng sản. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý, sử dụng hóa đơn đối với việc mua bán tài nguyên khoáng sản, ngăn chặn hành vi mua bán hóa đơn, hợp thức hóa chứng từ.

- Chủ trì tổ chức thực hiện các biện pháp chống thất thu thuế trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về thuế, phí và lệ phí của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; đặc biệt tăng cường việc kiểm tra việc chấp hành các nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

14. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép và các hành vi gian lận thương mại trong lĩnh vực khoáng sản để kịp thời ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật. Thông qua công tác kiểm tra, kiểm soát về khoáng sản, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, chế biến, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, kinh doanh khoáng sản.

15. Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Chủ trì, phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện các chuyên mục, phóng sự, bài viết về tình hình hoạt động khoáng sản và phổ biến các quy định pháp luật về khoáng sản; phản ánh những tấm gương điển hình, tiên tiến hoặc các vi phạm pháp luật về khoáng sản.

16. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Xác định nhiệm vụ, yêu cầu về quản lý khoáng sản của địa phương; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và quy định pháp luật về khoáng sản xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hàng năm ở địa phương, nhất là ở các địa phương có nhiều cơ sở hoạt động khoáng sản; phối hợp các sở ngành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý tài nguyên khoáng sản thuộc địa bàn quản lý.

- Tập trung chủ trì, phối hợp, tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

+ Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Đồng thời tổ chức kiểm tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các hoạt động khai thác, chế biến, mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn. Khi cần thiết, huy động và chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn phối hợp để giải tỏa, ngăn chặn ngay các hoạt động khoáng sản trái phép.

+ Xây dựng quy chế phối hợp trong công tác quản lý hoạt động khoáng sản tại các khu vực giáp ranh giữa 2 huyện, thành phố, thị xã. Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; huy động và chỉ đạo phối hợp các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép. Xây dựng dự toán kinh phí hàng năm cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

+ Tổ chức tuyên truyền pháp luật về tài nguyên khoáng sản trên Đài Truyền thanh - Truyền hình của huyện. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khoáng sản ở các địa phương có nhiều hoạt động khoáng sản trái phép: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện chủ trì phối hợp với Đảng uỷ, HĐND, UBND, các ban, ngành của xã tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Luật Khoáng sản, các quy định của UBND tỉnh, các nội dung của Đề án tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản của UBND

tỉnh, của UBND huyện. Thành phần tham gia hội nghị có mời tới các trưởng xóm, trưởng thôn, bí thư chi bộ, trưởng các đoàn thể phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh, nông dân của các xóm, thôn.

+ Phối hợp với ngành chức năng của tỉnh trong việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản và kiểm tra, xử lý các vi phạm các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý trong việc chấp hành các quy định về môi trường, sử dụng đất, bảo vệ an toàn hệ thống cầu đường, nghĩa vụ ngân sách, đóng góp xây dựng và bảo vệ công trình hạ tầng cơ sở...

+ Báo cáo với UBND tỉnh, các ngành chức năng ở tỉnh đồng thời đề xuất biện pháp xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của giấy phép hoạt động khoáng sản, các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động khoáng sản. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát, giải tỏa, xử lý theo thẩm quyền đối với các hoạt động khoáng sản, chế biến, mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn. Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 15 tháng 12 hàng năm về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương.

- Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

17. UBND các xã, phường, thị trấn

Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định trên địa bàn và một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Đối với hoạt động khoáng sản được cấp giấy phép: Giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động khoáng sản về biện pháp bảo vệ môi trường, sử dụng đất, hoàn thổ, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội của địa phương, đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương.

- Đối với khoáng sản chưa khai thác:

+ Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến toàn thể nhân dân trên địa bàn quản lý.

+ Quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác. Phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép; phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

+ Kiểm tra, giám sát, xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến, mua bán khoáng sản trái phép.

+ Trực xuất ra khỏi địa bàn các đối tượng khai thác, chế biến khoáng sản trái phép không phải là người địa phương.

- Đối với các điểm nóng về khai thác khoáng sản trái phép:

+ Yêu cầu cả hệ thống chính trị của xã gồm: Đảng uỷ, HĐND, UBND, các đoàn thể chính trị, xã hội đồng bộ vào cuộc để tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên.

+ Xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Trường hợp cố tình vi phạm lập hồ sơ đúng quy định gửi cơ quan chức năng để xử lý.

+ Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép và tham gia hoạt động khoáng sản trái phép.

- Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện nếu để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

- Tích cực tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia giám sát các hoạt động khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phát hiện và kịp thời thông báo cho chính quyền địa phương và báo cáo các cơ quan chức năng có thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật về khoáng sản để giải quyết kịp thời.

- Báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 hàng năm về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương.

18. Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản

- Chịu trách nhiệm tuân thủ các định pháp luật về khoáng sản và các quy định pháp luật khác có liên quan; thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết để đảm bảo hạn chế, giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác động xấu đến môi trường.

- Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều 55 của Luật Khoáng sản năm 2010, trong đó chủ động và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương:

+ Bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên diện tích được phép khai thác và bảo quản khoáng sản đã khai thác nhưng chưa được sử dụng;

+ Khai thác hợp lý, tiết kiệm, tận thu tối đa khoáng sản; bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh lao động; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường;

+ Thực hiện các quy định về quản lý hành chính, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi có mỏ được khai thác;

+ Thực hiện các nghĩa vụ về bảo đảm quyền lợi của nhân dân địa phương nơi có khoáng sản được khai thác như kết hợp yêu cầu của hoạt động khai thác với việc đầu tư cơ sở hạ tầng, bảo vệ phục hồi môi trường, môi sinh và đất đai; ưu tiên thu hút lao động địa phương vào các hoạt động khoáng sản và các dịch vụ liên quan;

+ Thực hiện các quy định về ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật; đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường, môi sinh, đất đai khi giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

- Bố trí đầy đủ cán bộ có chuyên môn về địa chất khoáng sản, môi trường, đất đai để đảm nhiệm các công việc của đơn vị.

PHẦN IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực có trách nhiệm giúp UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; theo dõi báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện, chủ động tham mưu, đề xuất các biện pháp để thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, kiểm điểm, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Đề án, tham gia bình xét thi đua hàng năm đối với mỗi tổ chức, cá nhân; tổng hợp kết quả thực hiện Đề án của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh (trước 31/12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng quản lý và nhiệm vụ được phân công trong Đề án, xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các nội dung của Đề án. Định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Đề án (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan thường trực) trước ngày 15/12 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh.

Trên đây là Đề án “Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025”. UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp	
1	Tổ chức hội nghị triển khai Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành; Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 ở cấp tỉnh, cấp huyện	Sở TN&MT, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2021
2	Xây dựng bộ tài liệu tuyên truyền, tập huấn pháp luật về khoáng sản	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Năm 2021
3	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các thủ tục hành chính về khoáng sản	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Hàng năm
4	Tổ chức hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong việc thực thi quy định pháp luật về khoáng sản	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Hàng năm
5	Kiện toàn Ban chỉ đạo quản lý khoáng sản tỉnh; Hội đồng thẩm định Đề án thăm dò khoáng sản và Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản tỉnh; Hội đồng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tỉnh; Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan	Khi có sự thay đổi về tổ chức nhân sự
6	Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành về khoáng sản của tỉnh, của huyện	Sở TN&MT, UBND cấp huyện	Các Sở, ngành có liên quan; các phòng ban chức năng của huyện	Từ quý IV/2021
7	Kiện toàn Ban chỉ đạo và tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo quản lý khoáng sản; Rà soát sửa đổi quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo tại các huyện: Đồng Hỷ, Võ Nhai, Đại Từ và Phú Lương	UBND các huyện: Đồng Hỷ, Võ Nhai, Đại Từ và Phú Lương	Các Sở, ngành chức năng của các huyện, UBND các xã liên quan	Khi có sự thay đổi về tổ chức nhân sự
8	Kiện toàn Tổ công tác liên ngành quản lý khoáng sản tại các huyện: Phú Bình, Định Hóa, thị xã Phổ Yên, TP Sông Công và TP Thái Nguyên	UBND các huyện, tp, tx	Các ngành chức năng của các huyện, tp, thị, UBND các xã, phường liên quan	Khi có sự thay đổi về tổ chức nhân sự
9	Thành lập (hoặc kiện toàn) Tổ công tác quản lý khoáng sản ở các xã	UBND cấp xã	Công an, Xã đội, các ban ngành đoàn thể cấp xã	Từ quý IV/2021

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp	
10	Khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh phê duyệt	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm
11	Lập, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Sở TN&MT	Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Công thương, Xây dựng, KH&ĐT, UBND cấp huyện	Hàng năm
12	Xây dựng quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai (của một số loại khoáng sản chưa xây dựng) làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường	Sở TN&MT	Cục Thuế tỉnh, các Sở, ngành có liên quan	Hàng năm, sau khi cấp Giấy phép khai thác mới
13	Kiểm tra hoạt động khoáng sản và công tác quản lý nhà nước về khoáng sản của các xã, phường để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản phức tạp, kéo dài	UBND các huyện, thành phố, thị xã	UBND cấp xã có liên quan	Từ năm 2021
14	Xây dựng quy định về quản lý, sử dụng khoản thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác	Sở Tài chính	Các ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Từ quý III/2021
15	Xây dựng và tổ chức ký kết Quy chế phối hợp, quản lý khoáng sản tại các khu vực giáp ranh giữa các huyện, thành phố, thị xã	UBND cấp huyện	Các ngành có liên quan ở tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Từ quý III/2021
16	Bố trí dự toán kinh phí hàng năm chi cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Sở TN&MT, các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm, từ quý III/2021
17	Kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hoạt động khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép	Đội KTLN khoáng sản của tỉnh, huyện	UBND cấp huyện, xã	Theo kế hoạch và đột xuất
18	Tiếp tục triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước chống thất thu thuế trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm, theo kế hoạch

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp	
19	Tổ chức xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư đối với các mỏ thuộc thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản của UBND tỉnh	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm, theo kế hoạch
20	Xây dựng và tổ chức thực hiện Dự án “Khoanh định khu vực cấm hoạt động khai thác, khu vực tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh”	Sở TN&MT	Các Sở, ngành có liên quan,	Từ Quý II/2021
21	Tính, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm; tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực chưa thăm dò	Sở TN&MT	Cục Thuế tỉnh và các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm
22	Kiểm soát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản thực tế của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản	Sở TN&MT	Cục Thuế tỉnh và các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm
23	Rà soát, đánh giá các Quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 01/01/2019 để xây dựng Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh thuộc nội dung Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch	Sở Công thương, Sở Xây dựng	Các Sở: TN&MT, các ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Từ Quý III/2021
24	Kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện thiết kế mỏ, quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản; các cơ sở chế biến, sử dụng khoáng sản có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng	Sở Công thương	Các Sở: TN&MT, các ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm
25	Rà soát, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các nhà máy gạch tuyneel đang hoạt động trên địa bàn tỉnh chưa được cấp phép mỏ sét gạch ngói hoặc chưa có nguồn nguyên liệu hợp pháp	Sở Xây dựng	Các Sở: TN&MT, Công thương, các ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm
26	Kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định	Sở Xây dựng, Sở Công Thương	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện	Hàng năm

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 22/12/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị HĐND tỉnh Nghị quyết thông qua Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản nhằm quản lý khai thác, sử dụng khoáng sản có hiệu quả kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường. Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về khoáng sản, giúp các ngành, các cấp xác định và phối hợp có hiệu quả thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh

- Thực hiện tốt việc tích hợp các quy hoạch khoáng sản vào quy hoạch tỉnh, đảm bảo 100% các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh được tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên;

- 100% mỏ được cấp phép phù hợp với Quy hoạch; việc cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác khoáng sản đúng thẩm quyền và đúng trình tự quy định của pháp luật;

- 100% mỏ phải hoàn thành thẩm định thiết kế khai thác mỏ trước khi đi vào khai thác.

b) Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước từ hoạt động khoáng sản

- 100% mỏ thuộc diện phải đấu giá được tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản để lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật;

- 100% mỏ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh được xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả;

- 100% các mỏ khai thác đúng thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt;

- 100% các mỏ hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trước khi đi vào khai thác;

- 100% doanh nghiệp phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với các mỏ được cấp phép trong kỳ hạn.

c) Ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh

- 100% các vụ việc khai thác, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản trái phép và các hành vi gian lận thương mại khi phát hiện được xử lý đúng quy định của pháp luật;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức, các nhân khai thác khoáng sản và cộng đồng dân cư về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Kịp thời ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về khoáng sản và các quy định pháp luật liên quan.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy hoạch về tài nguyên khoáng sản.

5. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các hồ sơ, đảm bảo việc tham mưu cấp phép đúng quy định của pháp luật và chủ trương của tỉnh.

6. Nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của các hoạt động khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản.

8. Ngăn chặn tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2021./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn